

Bản án số: 22/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 16-01-2026

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Xuân Thuỷ;
2. Bà Bùi Phước Hoà.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Trung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 888/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2025/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1995; Căn cước công dân số 072195005005 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021.

Địa chỉ cư trú: Tổ G, ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 1992; Căn cước công dân số 072092007565 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/5/2022.

Địa chỉ cư trú: Tổ G, ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2025, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày: Chị và anh H chung sống với nhau từ năm 2015 và có đăng ký

kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C (nay là Ủy ban nhân dân xã C), tỉnh Tây Ninh.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh H ham chơi cờ bạc, không lo làm ăn. Năm 2021 và năm 2024 anh H đã phải đi chấp hành án tù về tội “Đánh bạc”. Đến năm 2025 sau khi ra tù, anh H vẫn thường xuyên đi chơi, không chăm lo cho gia đình. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung tên là Huỳnh Thị Thu H1, sinh ngày 13/7/2016 đang sinh sống với chị. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Chị làm nghề buôn bán tạp hoá thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bị đơn anh Huỳnh Thanh H đã được Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh H không đến Toà án làm việc, không có văn bản ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của chị T mà chỉ gửi đơn xin giải quyết vắng mặt.*

* Tại phiên toà:

- Chị Hồ Thị T và anh Huỳnh Thanh H vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Toà án khu vực 10 - Tây Ninh phát biểu quan điểm như sau:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án đều thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị T.

Về hôn nhân: Chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Huỳnh Thanh H.

Về con chung: Giao con chung là Huỳnh Thị Thu H1, sinh ngày 13/7/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hồ Thị T khởi kiện yêu cầu

ly hôn, giải quyết con chung đối với anh Huỳnh Thanh H cư trú tại xã C, tỉnh Tây Ninh. Do vậy xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” và Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Hồ Thị T và bị đơn anh Huỳnh Thanh H đều vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị T, anh H tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Tây Ninh (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Tây Ninh) vào năm 2015.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo lời trình bày của chị T, cuộc sống hôn nhân của chị T, anh H không hạnh phúc do anh H ham chơi cờ bạc, không chăm lo cho gia đình. Sau khi chấp hành án phạt tù về tội “Đánh bạc” xong, anh H vẫn không thay đổi.

Xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập nhiều lần nhưng anh H không đến Tòa làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị T. Điều này cho thấy anh H không có biểu hiện, động thái tích cực và thiện chí để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, thuyết phục chị T hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị T và anh H có 01 (một) con chung tên là Huỳnh Thị Thu H1, sinh ngày 13/7/2016. Ly hôn, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung đồng thời cháu H1 có nguyện vọng chung sống với chị T. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung Huỳnh Thị Thu H1 cho chị T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh H có quyền thăm nom các con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung; mặt khác anh H không có ý kiến về các vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện chị đã nộp.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị T về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” đối với anh Huỳnh Thanh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Huỳnh Thanh H.

- Về con chung: Giao 01 (một) con chung là Huỳnh Thị Thu H1, sinh ngày 13/7/2016 cho chị Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị Hồ Thị T không yêu cầu anh Huỳnh Thanh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện chị đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012923 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị T đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV10 - Tây Ninh;
- THADS KV10-Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Thị Liên